|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG**  **NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Nam Định, ngày tháng năm 201* |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến:** ………………………………………………………………...………….....

………………………………………………………………………………………………......

…………………………………………………………………………………………..........…

………………………………………………………………………………………………..…

**2. Tác giả sáng kiến**:…………………………………….……………………………..…........

**3. Đơn vị công tác:** ………………………………………………………………..……...........

**4. Họ tên thành viên đánh giá:** …………………………………………………………….....

**5. Đánh giá của thành viên Hội đồng**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | | **Tiêu chí đánh giá** | | **Thang điểm** | **Điểm chấm** |
| **1** | **Hiệu quả và ảnh hưởng của sáng kiến** | 1 | Có minh chứng cho thấy rõ sáng kiến đem lại hiểu quả trong công việc (so với khi chưa áp dụng) | 30 |  |
| 2 | Có ảnh hưởng tích cực đối với bản thân, đơn vị hoặc nhà trường (nâng cao trình độ nghiệp vụ, phát triển kỹ năng, thúc đẩy lao động sáng tạo…) | 20 |  |
| **2** | **Khả năng duy trì, phát triển mở rộng** | 3 | Khả năng tiếp tục thực hiện, duy trì kết quả đạt được | 20 |  |
| 4 | Khả năng phát triển mở rộng (về phạm vi hoặc chiều sâu) | 10 |  |
| **3** | **Tính độc đáo, sáng tạo** | 5 | Sáng kiến đề xuất độc đáo, sáng tạo | 10 |  |
| 6 | Giải pháp triển khai hợp lý, cụ thể, rõ ràng | 10 |  |
| **TỔNG CỘNG** | | | | **100** |  |

***Sáng kiến được công nhận khi có tổng điểm đánh giá ≥ 50 điểm trong đó mỗi tiêu chuẩn đạt ít nhất 1/2 điểm số.***

**6. Ý kiến khác:**………………………………………………………………………………....

…………………………………………………………………………………………………..

**Thành viên Hội đồng**

(Ký và ghi rõ họ tên)